TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN

Án số 16/2019/HSST
Ngày 13 tháng 6 năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Lương Thị Thủy**

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Quang Chử**

Ông **Nguyễn Thanh Bình**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh Hùng** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:

Bà **Nguyễn Thị Hữu** – KSV

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/HSST ngày 24/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 03/6/2019 đối với:

Bị cáo: **Trương Văn l SN 1964** Giới tính Nam.
Nơi sinh và nơi cư trú: Đỗ Xuyên, Hoàng Hoa Thám, Ân Thi, Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc : Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 7/10.
Họ tên cha: Trương Văn Quế (đã chết)
Họ tên mẹ: Cao Thị Mùi (đã chết)
Vợ: Nguyễn Thị Thắm SN 1962
Con: Có 03 con, con lớn nhất nhất SN1984, con nhỏ nhất SN 1989
Tiền án, tiền sự: Chưa
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2019, chuyển tạm giam từ ngày 26/3/2019 đến ngày 10/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.
Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.
Bị hại: Anh **Trần Văn N** *(Đã chết)*
Đại diện của bị hại: Ông **Trần Đức H SN 1946**

Trú tại: Phí Xá, Lệ Xá, Tiên Lữ, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07h30 ngày 23/3/2019, Trương Văn l có giấy phép lái xe hạng A1 số S186159 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 11/6/2004 (nhưng bị mất ngày 21/3/2019) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh, số loại 82, dung tích 70cm3, biển số 89F1- 3016 kéo theo một xe thô sơ tự chế dài 2,8m, thùng xe rộng 1,2m và cao 0,87m, có 02 bánh lốp bằng cao su, trở 20 đoạn tre dài trung bình khoảng 03m dùng làm giàn giáo xây dựng đi trên đường 376 theo hướng thị trấn Ân Thi đi xã Hồng Quang. Khi đi đến cầu Bình Trì mới thuộc địa phận thôn Bình Trì, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi thì phần xe thô sơ tự chế bị bung chốt nối với xe mô tô di chuyển sang phần đường bên trái làm anh Trần Văn N SN 1981 ở thôn Phí Xá, xã Lệ Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 89K1- 100.55 đi theo hướng Nguyễn Trãi đi thị trấn Ân Thi đâm vào phần đầu xe thô sơ tự chế và các đầu đoạn tre làm anh Nhiệm bị hất văng qua lan can cầu rơi xuống đất chết tại chỗ, xe mô tô bị đổ. Trương Văn l đã dựng xe mô tô trên đường 376 và đến Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Ân Thi đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do người và phương tiện tham gia giao thông trên đường. Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường 376 thuộc địa phận thôn Bình Trì, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Đường rộng 10,7m được phân chia thành hai làn xe cơ giới và hai làn xe thô sơ. Lấy hướng từ thị trấn Ân Thi đi xã Hồng Quang làm hướng khám nghiệm, lấy vạch sơn liền màu trắng bên phải hướng khám nghiệm làm mép chuẩn, lấy điểm cuối bên phải bê tông thành cầu làm điểm cố định được ký hiệu là (A). Cách điểm cố định (A) 29,55m là tâm vết nhựa vỡ trên mặt đường ký hiệu (N), (N) nằm giải thành từng mảng trên vạch sơn liền bên trái hướng khám nghiệm , (N) có bán kính (1,5x1,5)m, tâm (N)cách mép chuẩn 7,2m. Cách tâm (N) 3,75m là tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 89K1-100.55, chiếc xe mô tô này nằm đổ nghiêng bên phải tại phần đường bên trái hướng khám nghiệm đầu xe nằm quay ngang ra hướng giữa lòng đường, đuôi xe nằm quay ngang hướng mép đường bên trái hướng khám nghiệm. Tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 8,85m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 7,03m. Cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 89K1- 100.55 1,3m là tâm trục bánh xe bò bên trái được ký hiệu là (B). (B)nằm ngang trên phần đường bên trái hướng khám nghiệm giành cho xe thô sơ, càng xe (B) nằm trên thân xe mô tô biển số 89K1-100.55. Tâm trục bên trái xe (B) cách mép chuẩn 8,1m. Cách tâm bên trái (B) 8m là đỉnh đầu tử thi nam giới ký hiệu (T), (T) nằm ngửa tại khu đất lưu không bên trái hướng khám nghiệm, đầu (T) nằm quay vào mép đường bên trái hướng khám nghiệm, chân nằm quay ngang hướng ngược lại, đỉnh đầu (T) cách mép chuẩn 16,4m. Cách đỉnh đầu (T) 2,5m là tâm mũ bảo hiểm loại có cằm nhãn hiệu OARAR Helmets được ký hiệu là (H). (H) nằm tại khu đất lưu không bên trái hướng khám nghiệm, tâm (H) cách mép chuẩn 16,4m. Cách tâm bánh trái (B) 3,2m là tâm vết máu ký hiệu là (M), (M) nằm trên thanh nan can kim loại bên trái hướng khám nghiệm, (M) có bán kính (0,9x0,3)m, tâm (M) cách mép chuẩn 9,07m. Cách tâm (M) 2,3m là tâm 20 cây luồng có chiều dài trung bình 3,07m được ký hiệu (L), (L) nằm ngổn ngang trên phần đường giành cho xe thô sơ

bên trái hướng khám nghiệm, (L) có bán kính (9x3,2)m, tâm (L) cách mép chuẩn 8,17m.Cách tâm (L) 11,4m là tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 89F1-3016, chiếc xe mô tô này nằm đổ nghiêng bên trái tại vạch sơn liền bên phải hướng khám nghiệm, đầu xe nằm dọc theo hướng khám nghiệm, đuôi xe nằm hướng ngược lại, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau nằm đè nên mép chuẩn...

Khám nghiệm tử thi Trần Văn N xác định: Tử thi hai mắt nhắm, đồng tử hai bên giãn tối đa kết giác mạc xung huyết, hai nhãn cầu không bị vỡ, hai lỗ tai, hai lỗ mũi, miệng có máu, hệ thống răng không bị tổn thương. Tại vùng trán thái dương bên trái sát chân tóc trán sát đường giữa có đám sây sát rách da trên diện sưng nề kích thước (20x10)cm, mổ kiểm tra tại vị trí này thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị sập nún kích thước (15x0,6)cm. Tại vùng má bên trái cách đường giữa 02cm có đám sây sát rách da kích thước (18x 12)cm, mổ kiểm tra tại vị trí này thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu gãy xương gò má trái kích thước (8x5)cm, gãy xương hàm dưới bên trái tại vị trí khe răng số 5, 6. Vùng môi trên, môi dưới, cằm nằm trên đường giữa có đám sây sát rách da kích thước (7x6)cm, vùng ngực bên phải nằm trên đường giữa sát hõm lách phải có đám sây sát da trên diện sưng nề kích thước (20x15)cm kiểm tra vùng này thấy gẫy xương ức, gẫy cung trước các xương sườn số 2, 3, 4, 5, 6; bên phải mặt trước mỏm vai trái có vết sây sát da kích thước (4x4)cm; mặt trước ngoài đoạn 2/3 dưới cánh tay trái có đám sây sát da trên diện sưng nề kích thước (20x10)cm, kiểm tra vị trí này thấy gãy đầu dưới xương cánh tay trái; vùng mu bàn tay liên đốt các ngón tay 2, 3, 4, 5 bàn tay trái dải rác các vết sây sát da kích thước (15x10)cm, kiểm tra thấy gẫy đốt 1 xương ngón tay số 4 bàn tay trái. Mặt dưới trong gối trái có đám sây sát da kích thước (10x8)cm. Mặt trước trong đoạn 2/3 trên cẳng chân trái có đám sây sát da kích thước (20x15)cm kiểm tra vị trí này thấy gẫy hai xương cẳng chân trái tại ví trí 2/3 trên.

Bản kết luận giám định pháp y số 70/PC09 ngày 25/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ trên người bị đa chấn thương, thể lại chết không tự nhiên.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 89K1- 100.55 xác định: Nhựa ốp cụm đèn pha và đèn pha bị vỡ bung rời khỏi xe, hai gương chiếu hậu bị vỡ bung rời khỏi cán gương. Càng xe bị cong gập và biến dạng, chiều tác động từ trước về sau. ốp mặt lạ phía trước bị vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu có vết mài xước nhựa kích thước (30x12)cm chiều tác động từ trước về sau. Phần nhựa phía trước tiếp giáp với đèn xi nhan bên trái phía trước bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa phía ngoài đèn xi nhan phía trước bên trái bị vỡ kích thước (10x8)cm. Cánh yếm bên trái bị vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu. Nhựa ốp đèn xi nhan phía sau bên trái bị vỡ nơi tiếp giáp với nhựa thân xe bên trái bị vỡ kích thước (10x6)cm. Ốp đèn xi nhan bên phải bị vỡ kích thước (13x0,1)cm. Tâm vết nhựa cách mặt đất 70cm. Giá đỡ inox thân xe và nhựa lắp bình xăng bị vỡ bung rời khỏi xe. Phần tiếp giáp tay lái và càng xe dính lại một mảnh tre bị gẫy gập kích thước (9x3)cm chiều tác động từ trước về sau, tâm vết gập cách mặt đất 84cm.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 89F1-3016 kéo theo xe tự chế xác định: Xe không có gương chiếu hậu, xe ở tình trạng số 3, khóa điện vẫn mở, không có cánh yếm. Phía sau xe mô tô có giá đỡ tự chế được buộc trên yên kim loại phía sau bằng dây cao su và dây vải, trên giá đỡ có gắn trụ xoay hình tròn, cách đầu trục 0,2cm có lỗ thủng xuyên ngang trục đường kính 0,5cm để móc lối với trục xoay xe kéo tự chế. Xi nhan bên trái

phía sau bị gẫy phần nhựa cao su phía ngoài nơi tiếp giáp với ổ đèn cong gập, chiều tác động từ trước về sau. Xe Kéo tự chế dài 2,8m, thùng xe rộng 1,2m, cao 0,87m, có 02 bánh lốp bằng cao su đường kính mỗi bánh là 0,54m, độ dày lốp 0,11m phần đầu xe kéo thiết kế đầu trục xoay đường kính 0,025m để nối với trục giá đỡ xe máy. Mặt trước ốp sắt kim loại bên trái càng xe kéo có vết mài xước kim loại kích thước (0,04x0,03)m không rõ chiều tác động, cách tâm trục xoay 0,25m. Mặt dưới thanh kim loại nối càng xe kéo với thùng xe kéo tự chế bên trái có vết cong gập và bong lớp rỉ sắt bên dưới kích thước (0,04x0,015)m chiều tác động từ trước về sau từ dưới lên trên, tâm vết cong gập cách mặt đất là 0,26m và cách đầu trục kéo 0,95m. Chân đỡ thùng xe kéo bên trái phía trước có vết mài xước kim loại kích thước (0,05x0,02)m chiều tác động từ trước về sau từ dưới lên trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị can Trương Văn l đã đến thăm hỏi, chia buồn, phúng viếng và tự nguyện hỗ trợ mai táng phí anh Trần Văn N với số tiền 220.000.000 đồng, chị Trần Thị Thúy là vợ của anh Nhiệm ở thôn Phí Xá, xã Lệ Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã nhận đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm bất cứ khoản gì. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 89K1- 100.55 bị hư hỏng do tai nạn, ông Trần Đức H là bố đẻ anh Nhiệm đã nhận lại, không yêu cầu Long phải bồi thường gì và có đơn xin hòa giải và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Long.

Về vật chứng của vụ án: Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quản lý 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 89K1-100.55; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda 82, biển số 89F1-3016; 01 xe thô sơ tự chế dài 2,8m, thùng xe rộng 1,2m, cao 0,87m, có hai bánh cao su; 20 đoạn tre được đánh số thứ tự từ 01 đến 20; 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu OSAKAR Heimets. Ngày 09/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại cho ông Trần Đức H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 89K1- 100.55, trả lại Trương Văn l chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda 82, biển số 89F1-3016 có đặc điểm như biên bản quản lý. Ông Hiệt và Long đã nhận lại tài sản không có yêu cầu, đề nghị gì.

Cáo trạng số 16/CT-VKSAT ngày 23 tháng 5 năm 2019 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trương Văn l phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Trương Văn l phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 BLHS.

- Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS .

Xử phạt bị cáo Trương Văn l từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Hoàng Hoa Thám, Ân Thi, Hưng Yên theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp trong thời gian bị cáo chấp hành án có thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 Luật THAHS để giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe thô sơ tự chế dài 2,8m, thùng xe rộng 1,2m, cao 0,87m, có hai bánh cao su, trả lại bị cáo 20 đoạn tre được đánh số thứ tự từ 01 đến 20; trả lại cho người đại diện của bị hại là ông Trần Đức H là bố đẻ anh Nhiệm 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu OSAKAR Heimets

(Tất cả có đặc điểm như biên bản quản lý vật chứng)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí theo quy định./.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi, Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

Tại phiên toà, bị cáo Trương Văn l đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của VKSND huyện Ân Thi đã truy tố: Khoảng 7h30 ngày 23/3/2019, bị cáo Long có giấy phép lái xe hạng A1 do sở GTVT tỉnh Hưng Yên cấp ngày 11/6/2004 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh số loại 82, dung tích 70cm^3, BKS 89F1-3016 kéo theo một xe thô sơ tự chế trở 20 đoạn tre đi trên đường 376 theo hướng TT Ân Thi đi xã Hồng Quang. Khi đi đến cầu Bình Trì thì phần xe thô sơ bị bung chốt nối với xe mô do bị cáo điều khiển và di chuyển sang phần đường bên trái làm anh Trần Văn N đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, BKS 89K1-100.55 đi ngược chiều đâm vào phần đầu xe thô sơ và các đoạn tre làm anh Nhiệm bị hất văng qua lan can cầu rơi xuống đất chết tại chỗ. Theo kết luận giám định pháp y số 70/PC09 ngày 25/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ trên người bị đa chấn thương, thể loại chết không tự nhiên.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập đ□ợc.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thụng đã không tuân thủ các quy định của Luật giao thông

đường bộ đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ : "Người điều khiển xe mô tô kéo theo xe thô sơ tự chế và chở vật cồng kềnh" gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình có thể sẽ gây thiệt hại cho xã hội để có biện pháp phòng ngừa. Những năm gần đây, tình trạng tai nạn giao thông ngày gia tăng gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản, phần lớn do ý thức chấp hành Luật giao thông của người dân chưa cao. Chính vì vậy việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo về hành vi phạm tội nêu trên là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe những người khác cần phải có ý thức hơn nữa trong việc chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, đảm bảo pháp luật được thực sự đi vào cuộc sống .

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Văn l phạm tội phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đ□ờng bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú và nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về TNDS: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 220.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Số vật chứng Cơ quan công an huyện Ân Thi đã thu giữ chưa xử lý được giải quyết như sau:

- Đối với 20 đoạn tre của gia đình bị cáo sử dụng vào mục đích xây dựng, tại phiên tòa nguyện vọng của bị cáo xin được nhận lại số đoạn tre trên nên sẽ trả lại cho bị cáo
- Đối với 01 xe thô sơ hai bánh tự chế dài 2,8, thùng xe rộng 1,2m, cao 0,87m bị cáo cho lưu hành gây tai nạn tại phiên tòa bị cáo không xin lại nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.
- Chiếc mũ bảo hiểm xe máy tại phiên tòa ông Hiệt xin được nhận lại nên sẽ trả lại cho gia đình anh Nhiệm chiếc mũ bảo hiểm trên.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn l phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 260; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn l 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bán án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về vật chứng:

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe thô sơ tự chế

Trả lại cho bị cáo 20 đoạn tre được đánh số từ 01 đến 20

Trả lại cho gia đình anh Nhiệm 01 mũ bảo hiểm xe máy.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản quản lý vật chứng)

Về án phí: Bị cáo Long phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Thị Thủy

Nơi nhận:
- *VKS huyện;*
- *Bị cáo;*
- *Đại diện bị hại;*
- *Lưu HS.*